TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HỚN QUẢN** **TỈNH BÌNH PHƯỚC**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do- Hạnh phúc**
Số: 99/2018/QĐST- HNGĐ	*Hớn Quản, ngày 02 tháng 4 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 23 tháng 3 năm 2018 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 08/2018/TLST-HNGĐ ngày 08 tháng 11 năm 2018, giữa:

- *Nguyên đơn:* Bà Đinh Thị T, sinh năm 1970
- *Bị đơn:* Ông Đinh Văn N, sinh năm 1967

Cùng trú tại: Tổ 7, ấp 1, xã TK, huyện HQ, tỉnh Bình Phước

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà Đinh Thị T, sinh năm 1970

Trú tại: Tổ 7, ấp 1, xã TK, huyện HQ, tỉnh Bình Phước

Do bà Phạm Thị Cẩm B, sinh năm 1988; trú tại tổ 9, ấp 1A, xã MĐ, huyện HQ, tỉnh Bình Phước làm đại diện theo giấy ủy quyền ngày 25/10/2017.

- *Bị đơn:* Ông Đinh Văn N, sinh năm 1967

Trú tại: Tổ 7, ấp 1, xã TK, huyện HQ, tỉnh Bình Phước

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Giao cho ông Đinh Văn N diện tích 579,5m^2 đất (trong đó có 200m^2 đất thổ cư) thuộc thửa số 333, tờ bản đồ số 05 tọa lạc tại tổ 7, ấp 1, xã TK, huyện HQ, tỉnh Bình Phước với tứ cận: Nam giáp đường DT10, Bắc giáp trường học NHC, Tây giáp đất bà T và Đông giáp đất ông B1 cùng tài sản trên đất gồm 01 giếng đào và 01 sân bê tông, giá trị tài sản là 263.430.000 đồng (có sơ đồ đo đạc kèm theo).

- Giao cho bà Đinh Thị T diện tích 579,5m^2 đất (trong đó có 200m^2 đất thổ cư) thuộc thửa số 333, tờ bản đồ số 05 tọa lạc tại tổ 7, ấp 1, xã TK, huyện HQ, tỉnh Bình Phước với tứ cận: Nam giáp đường DT10, Bắc giáp trường học NHC, Tây giáp đất công và Đông giáp đất ông N cùng tài sản trên đất gồm 01 căn nhà cấp 4C diện tích 60m^2 (gồm 05 phòng trọ) kết cấu móng xây gạch giằng móng, tường gạch 10cm, mái lợp tôn, tường tô trát, quét vôi, cửa khung sắt, nền

lát gạch men, đóng la phông; 01 căn nhà cấp 4C có diện tích 60m^2 (gồm 05 phòng trọ, diện tích mỗi phòng 11,4m^2 trong đó có 03 phòng không có mái tôn) kết cấu móng xây gạch giằng móng, tường gạch 10cm, mái lợp tôn, cửa khung sắt; 01 căn nhà diện tích 27m^2 kết cấu móng xây gạch, giằng móng, mái tôn, tường có tô trát, quét sơn, nền láng gạch men, có la phong; 01 nhà vệ sinh diện tích 5,2m^2 kết cấu tường gạch, quét vôi, nền láng gạch men; 01 nhà vệ sinh diện tích 06m^2 kết cấu tường xây gạch, mái tôn, tường có tô trát, nền láng gạch men; 01 bể nước với tổng giá trị tài sản là 296.109.200 đồng (có sơ đồ đo đạc kèm theo).

- Về án phí: Ông Đinh Văn N phải chịu 6.585.750 đồng (sáu triệu, năm trăm tám mươi lăm nghìn, bảy trăm năm mươi đồng) án phí dân sự có giá ngạch. Bà Đinh Thị T phải chịu 7.402.730 đồng (bảy triệu, bốn trăm lẻ hai nghìn, bảy trăm ba mươi đồng) án phí dân sự có giá ngạch, được trừ vào số tiền 5.000.000 đồng tạm ứng án phí bà T đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hớn Quản, tỉnh Bình Phước theo biên lai thu tiền số 0012404 ngày 08/11/2017, còn lại 2.402.730 đồng (hai triệu, bốn trăm lẻ hai nghìn, bảy trăm ba mươi đồng) bà T tiếp tục nộp.

- Về chi phí xem xét thẩm định tại chỗ và định giá tài sản: là 8.400.000 đồng (tám triệu, bốn trăm nghìn đồng), ông N và bà T mỗi người chịu ½ chi phí. Do bà T đã nộp tạm ứng nên ông N có nghĩa vụ trả lại cho bà T 4.200.000 đồng (bốn triệu, hai trăm nghìn đồng). Phần chi phí tố tụng các đương sự đã thi hành xong.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Phước;
- VKSND huyện Hớn Quản;
- Chi cục THADS huyện Hớn Quản;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Trần Văn Nhum